

Số: 151 /KH-UBND

Vinh Phúc, ngày 13 tháng 6 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 232/KH-UBND ngày 15/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công tỉnh Vinh Phúc, giai đoạn 2022-2025; đề nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công của tỉnh Vinh Phúc năm 2024<sup>1</sup>, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Triển khai hiệu quả các giải pháp nhằm cải thiện các chỉ số nội dung và nâng cao thứ hạng Chỉ số PAPI năm 2024. Phấn đấu Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) của tỉnh Vinh Phúc năm 2024 thuộc Nhóm có điểm số cao (15 tỉnh, thành phố).

- Xác định rõ nhiệm vụ đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc nâng cao về điểm số và thứ hạng của Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh.

### 2. Yêu cầu

- Kế hoạch được triển khai đảm bảo thiết thực hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao; cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm tham mưu, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả.

## II. NỘI DUNG NHIỆM VỤ

### 1. Nội dung “Tham gia của người dân ở cấp cơ sở”

Kết quả năm 2023 đạt 5,37 điểm, xếp vị trí thứ 11/63 tỉnh, thành phố, thuộc nhóm có điểm số cao, tăng 02 bậc so với năm 2022 (năm 2022, đạt 5,47/10, xếp thứ 13/63 tỉnh, thành phố). Mục tiêu năm 2024 phấn đấu trong nhóm 10/63 tỉnh, thành phố thuộc Nhóm có điểm số cao. Các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ, công chức và Nhân dân hiểu đầy đủ về các quy định của pháp luật thực hiện dân chủ ở cơ sở. Tuyên truyền, triển khai các hình thức thích hợp, tạo điều kiện cho nhân dân được biết, được bàn, được tham gia thực hiện, phản ánh kiến nghị, tham gia

<sup>1</sup> Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) năm 2023 của tỉnh Vinh Phúc đạt 43,95/80 điểm, xếp thứ 16/63 tỉnh, thành phố, thuộc nhóm các tỉnh, thành phố có điểm số trung bình cao.



đóng góp ý kiến vào các chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, các cơ chế, chính sách của Trung ương của địa phương.

- Tổ chức tiếp dân, thực hiện đối thoại giữa người đứng đầu cơ quan nhà nước với người dân, doanh nghiệp. Thực hiện công khai các thông tin liên hệ của cán bộ, công chức, người đứng đầu tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các quy định, văn bản của Đảng và Nhà nước ở cơ sở; xem xét, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Công khai, minh bạch cơ chế, chính sách, hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương nhất là trong công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất ở địa phương.

- Tổ chức công tác bầu cử các chức danh lãnh đạo, người đại diện của tổ chức ở cấp xã, thôn, tổ dân phố đảm bảo đúng quy định pháp luật; Thực hiện công khai, minh bạch và tổ chức kiểm tra, giám sát các nguồn đóng góp tự nguyện từ người dân theo đúng quy định.

## **2. Nội dung “Công khai, minh bạch trong hoạch định chính sách”**

Kết quả năm 2023, đạt 5,28 điểm, xếp thứ 25/63 tỉnh, thành phố, giảm 14 bậc so với năm 2022, (năm 2022, đạt 5,60/10 điểm, xếp thứ 11/63 tỉnh, thành phố). Mục tiêu năm 2024 phấn đấu trong nhóm 15/63 tỉnh, thành phố thuộc Nhóm có điểm số cao, các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ ban hành Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Hướng dẫn, triển khai rà soát hộ nghèo đa chiều hàng năm theo đúng quy định, quản lý theo dõi diễn biến hộ nghèo thống nhất 3 cấp: Tỉnh, huyện, xã. Triển khai đảm bảo kịp thời các chính sách xã hội cho người nghèo. Tuyên truyền phổ biến các chính sách hỗ trợ người nghèo để nhân dân biết, nhân dân bàn, giám sát thực hiện.

- Thực hiện công khai thu, chi ngân sách cấp xã theo theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

- Tiếp cận thông tin đất đai của người dân: Thực hiện đúng quy định về việc tổ chức lấy ý kiến đóng góp của người dân đối với dự thảo về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương. Tiếp thu đầy đủ, giải trình, thông tin kịp thời, xem xét điều chỉnh và công khai để người dân được biết về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, khung giá đất tại địa phương.

Nâng cao chất lượng tìm kiếm thông tin và việc nhận phản hồi thông tin về chính sách pháp luật từ địa phương của người dân.

## **3. Nội dung “Trách nhiệm giải trình với người dân”**

Kết quả năm 2023, đạt 4,48 điểm, xếp thứ 07/63 tỉnh, thành phố, giảm 01 bậc so với năm 2022 (năm 2022, đạt 4,51/10 điểm, xếp thứ 6/63 tỉnh, thành



*phố*). Mục tiêu năm 2024, duy trì trong nhóm 10/63 tỉnh, thành phố thuộc Nhóm có điểm số cao, các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

- Thực hiện hiệu quả Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tố cáo năm 2018 và Luật Tiếp công dân năm 2013. Tăng cường trách nhiệm của các ngành, các cấp trong giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; kịp thời phát hiện các điểm yếu kém trong quản lý để khắc phục và nâng cao trách nhiệm giải trình đối với người dân.

- Thực hiện nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện trách nhiệm giải trình quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng chống tham nhũng.

Nâng cao trách nhiệm giải trình, trả lời chất vấn của HĐND các cấp; giải trình về phản ánh của cơ quan báo chí, truyền thông, ý kiến của nhân dân thông qua cổng thông tin giao tiếp điện tử các cấp.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân trong việc giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện quy chế dân chủ của cấp chính quyền cơ sở với người dân.

- Các cơ quan, đơn vị, cấp ủy, chính quyền các cấp thực hiện tốt việc giải trình với người dân khi người dân yêu cầu. Định kỳ tổ chức đối thoại với người dân; tập trung giải quyết dứt điểm những vướng mắc của nhân dân, không để tồn đọng kéo dài gây bức xúc trong nhân dân. Tạo điều kiện để người dân tiếp cận dịch vụ tư pháp. Xử lý kịp thời đơn thư, khiếu nại đến người có thẩm quyền, cơ quan có thẩm quyền giải quyết; Hướng dẫn công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

#### **4. Nội dung “Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công”**

Kết quả năm 2023, đạt 6,68 điểm, xếp vị trí 36/63 tỉnh, thành phố, giảm 13 bậc so với năm 2022 (năm 2022, đạt 6,79/10 điểm, xếp thứ 23/63 tỉnh, thành phố). Mục tiêu năm 2024, cải thiện vị trí xếp hạng phần đầu trong nhóm 15/63 tỉnh, thành phố thuộc Nhóm có điểm số cao, các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản có liên quan về phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức để người dân hiểu, giám sát và phản ánh những biểu hiện tham nhũng. Công khai báo cáo kết quả phòng, chống tham nhũng hàng năm của tỉnh, huyện, xã trên các phương tiện thông tin của tỉnh và hệ thống truyền thanh ở cơ sở.

- Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài. Thực hiện cơ chế cạnh tranh dân chủ, công khai, minh bạch trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ và tuyển dụng công chức, viên chức để thu hút người thực sự có đức, có tài vào làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước.

- Đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý; ứng dụng công nghệ thông tin vào thi tuyển; đổi mới phương thức tuyển dụng, bổ nhiệm; đơn giản hóa thủ tục hành chính trong tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức.



- Tiếp tục đổi mới đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức đúng thực chất, gắn thẩm quyền với trách nhiệm người đứng đầu; thực hiện tốt chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra công vụ đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương gắn với kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, đạo đức công vụ nhằm công khai, minh khai, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra hoạt động thu, chi tại các cơ sở giáo dục; thanh tra, kiểm tra các cơ sở giáo dục về một số vấn đề nóng, bức xúc được xã hội quan tâm, như: Dạy thêm học thêm, tình trạng lạm thu và các hành vi tiêu cực khác. Đồng thời xử lý kịp thời nghiêm minh các vụ việc tham nhũng (nếu có), công bố trên Cổng thông tin điện tử.

- Quyết tâm chống tham nhũng, thực hiện nghiêm việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để cơ quan, đơn vị do mình phụ trách xảy ra tham nhũng. Có hình thức khen thưởng kịp thời các trường hợp người đứng đầu cơ quan, đơn vị kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng.

### **5. Nội dung “Thủ tục hành chính công”**

Kết quả năm 2023, đạt 7,31 điểm, xếp vị trí 17/63 tỉnh, thành phố, thành phố, tăng 24 bậc so với năm 2022 (năm 2022, đạt 7,16/10 điểm, xếp thứ 41/63 tỉnh, thành phố). Mục tiêu năm 2024, phấn đấu trong nhóm 10/63 tỉnh, thành phố thuộc Nhóm có điểm số cao, các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

- Thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính nhất là trong lĩnh vực đất đai, xây dựng, tư pháp; không để tình trạng người dân, tổ chức đi lại nhiều lần để giải quyết hồ sơ; nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn, nâng cao chất lượng phục vụ góp phần tăng tỷ lệ hài lòng của người dân.

- Thực hiện hiệu quả việc cắt giảm thời gian giải quyết đối với các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh theo quy định. Tiếp tục thực hiện rà soát, đánh giá rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

- Hoàn thành việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, phi địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

### **6. Nội dung “Cung ứng dịch vụ công”**

Kết quả năm 2023, đạt 8,03 điểm, xếp thứ 09/63 tỉnh, thành phố, giảm 08 bậc so với năm 2022 (năm 2022, đạt 8,31/10 điểm, xếp thứ 01/63 tỉnh, thành phố). Mục tiêu năm 2024, duy trì trong nhóm 10/63 tỉnh, thành phố thuộc Nhóm có điểm số cao, các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

- Đổi mới chất lượng cung cấp dịch vụ y tế công lập, tiếp tục cải tiến quy trình quản lý trong việc khám, chữa bệnh, y tế dự phòng; đẩy mạnh ứng dụng



công nghệ thông tin vào quản lý thông tin khám, chữa bệnh, thanh toán bảo hiểm y tế nhằm cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

- Tiếp tục cải thiện chất lượng giáo dục toàn diện trên địa bàn tỉnh. nâng cao sự hài lòng của người dân đối với chất lượng cung ứng dịch vụ công về giáo dục trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát thực hiện duy trì vệ sinh môi trường và quản lý vận hành các khu xử lý chất thải, nâng cao chất lượng vệ sinh môi trường, đảm bảo tỷ lệ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt đô thị, nông thôn. Tập trung các nguồn lực để cải thiện cơ sở hạ tầng căn bản, cung cấp điện lưới quốc gia, cung cấp nước sạch theo chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; cung cấp nước sạch đô thị; đường giao thông.

- Thực hiện tốt giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn khu dân cư; thực hiện có hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; tăng cường có hiệu quả các mô hình tự quản tại xóm, tổ dân phố.

### **7. Nội dung “Quản trị môi trường”**

Kết quả năm 2023, đạt 3,13/10 điểm, xếp vị trí 54/63 tỉnh, thành phố, tăng 02 bậc so với năm 2022 (năm 2022, đạt 3,04/10 điểm, xếp thứ 56/63 tỉnh, thành phố). Mục tiêu năm 2024, cải thiện vị trí phân đầu trong nhóm 15/63 tỉnh, thành phố thuộc Nhóm có điểm số cao, các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức của người dân về bảo vệ môi trường; tuyên truyền về thực trạng, nguy cơ, tác động từ ô nhiễm môi trường tới cuộc sống con người (*nhất là nguồn nước và không khí*); trách nhiệm của người dân trong việc bảo vệ môi trường, việc phân loại chất thải; Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động bảo vệ môi trường, khuyến khích cá nhân, tổ chức, các thành phần kinh tế tham gia các dịch vụ thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý chất thải và các dịch vụ khác về bảo vệ môi trường; đẩy mạnh hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, nhất là các dự án trọng điểm có nguồn phát thải lớn; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định về môi trường trong sản xuất, kinh doanh; biểu dương các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân điển hình, tiên phong thực hiện tốt trách nhiệm bảo vệ môi trường, ứng dụng sản xuất an toàn, thân thiện với môi trường, ít phát thải khí nhà kính; động viên, khen thưởng, khuyến khích, tạo điều kiện ứng dụng nhanh các sáng kiến, phát kiến mới, ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách về bảo vệ môi trường phù hợp với điều kiện của tỉnh, tập trung bố trí nguồn vốn cho việc đầu tư các công trình xử lý môi trường khu vực công ích, giải quyết các vấn đề môi trường tồn đọng.

- Đầu tư các công trình xử lý môi trường, ưu tiên sử dụng các công nghệ thân thiện với môi trường, không thu hút các dự án đầu tư có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao; ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, các công nghệ mới, hiện đại để xử lý các loại chất thải phát sinh đảm bảo các quy chuẩn kỹ thuật về bảo vệ môi trường.



- Xây dựng các khu xử lý rác thải sinh hoạt tập trung và các điểm tập kết trung chuyển rác thải theo quy hoạch.

- Đầu tư cho bảo vệ môi trường, nhất là hạ tầng thiết yếu như thu gom và xử lý nước thải, rác thải sinh hoạt,... thu hút xã hội hóa đầu tư cho hoạt động thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt, xử lý rác thải sinh hoạt.

### **8. Nội dung “Quản trị điện tử”**

Kết quả năm 2023, đạt 3,67 điểm, xếp thứ 04/63 tỉnh, thành phố, tăng 03 bậc so với năm 2022 (năm 2022, đạt 3,47 điểm, xếp thứ 7/63 tỉnh, thành phố. Mục tiêu năm 2024, duy trì trong nhóm 05/63 tỉnh, thành phố thuộc Nhóm có điểm số cao, các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến mọi tầng lớp nhân dân biết và sử dụng Cổng thông tin điện tử của tỉnh trong việc khai thác tìm hiểu những chính sách, pháp luật của tỉnh đối với quyền lợi, nghĩa vụ của người dân và tích cực sử dụng các dịch vụ công trực tuyến.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy hoàn thành xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp có đủ năng lực vận hành nền kinh tế số, xã hội số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng phổ cập kỹ năng số cơ bản; kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số; an toàn thông tin; Tổ chức tập huấn, diễn tập về an toàn, an ninh mạng, an ninh thông tin cho cán bộ chuyên trách ngành công nghệ thông tin của các sở, ban, ngành, địa phương.

### **III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

*(Có phụ lục nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, địa phương kèm theo).*

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh**

- Tổ chức triển khai kế hoạch này đến các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện và theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện. Kịp thời có giải pháp khắc phục hoặc kiến nghị UBND tỉnh những tồn tại hạn chế, góp phần nâng cao Chỉ số PAPI của tỉnh năm 2024.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở và các nội dung Chỉ số PAPI; tăng cường hiệu quả của các thiết chế đảm bảo trách nhiệm giải trình của chính quyền cơ sở với người dân. Tuyên truyền, phổ biến đầy đủ thông tin về các chính sách hiện hành; cơ cấu tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, nhân sự của các tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể lên Cổng thông tin - Giao tiếp điện tử tỉnh theo quy định; Công khai, minh bạch và tổ chức kiểm tra, giám sát các nguồn đóng góp tự nguyện từ người dân theo đúng quy định của pháp luật.



- Phối hợp, thực hiện vai trò giám sát, phản biện xã hội góp phần nâng cao trách nhiệm giải trình của chính quyền cơ sở đối với người dân.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, tập huấn nhằm nâng cao kỹ năng, chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng ở xã, phường, thị trấn. Trong đó chú trọng thực hiện công tác giám sát đối với 08 nội dung của Chỉ số PAPI, Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Tăng cường các hoạt động giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, trong đó phát huy vai trò giám sát của nhân dân trong thực thi công vụ của chính quyền các cấp và trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Công khai, minh bạch, khuyến khích người dân tiếp cận, tham gia vào các chủ trương, chính sách của địa phương. Tổ chức đối thoại trực tiếp, nhằm giải quyết những khó khăn, vấn đề còn vướng mắc ngay từ cơ sở, địa bàn dân cư; làm tốt công tác dân vận để người dân cùng phối hợp thực hiện.

## **2. Các sở, ban, ngành**

Thủ trưởng các sở, ban, ngành căn cứ nhiệm vụ được phân công, xây dựng kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công tỉnh; chủ động tổ chức triển khai thực hiện, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan, cụ thể:

2.1. Văn phòng UBND tỉnh: Chủ trì, tham mưu với UBND tỉnh triển khai nội dung Cải cách thủ tục hành chính.

2.2. Sở Tài chính: Chủ trì, tham mưu với UBND tỉnh về việc công khai thu, chi ngân sách theo quy định, công khai minh bạch trong hoạch định chính sách; quản lý sử dụng tài sản công, kiểm soát tham nhũng trong khu vực công trên địa bàn tỉnh; Tổ chức thanh tra, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương trong sử dụng ngân sách nhà nước.

2.3. Sở Tư pháp: Chủ trì, tham mưu với UBND tỉnh trong triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật; rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành của tỉnh liên quan đến quyền tiếp cận thông tin theo quy định của luật “Tiếp cận thông tin”.

2.4. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì, tham mưu với UBND tỉnh chỉ đạo triển khai nội dung Quản trị môi trường.

2.5. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, tham mưu với UBND tỉnh chỉ đạo triển khai nội dung Quản trị điện tử.

2.6. Sở Y tế: Chủ trì, tham mưu với UBND tỉnh chỉ số kiểm soát tham nhũng trong khu vực công và Chỉ số cung ứng dịch vụ công; đưa ra giải pháp nhằm cải thiện chất lượng cung cấp dịch vụ y tế công; tăng cường công tác thanh tra kiểm tra các cơ sở y tế khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế, thu hút nhân viên y tế có trình độ cao về tỉnh; tăng cường bác sỹ về tuyến cơ sở.

2.7. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, tham mưu với UBND tỉnh chỉ số kiểm soát tham nhũng trong khu vực công; tổ chức thanh tra, kiểm tra các cơ sở



giáo dục về một số vấn đề nóng được xã hội quan tâm; thanh tra, kiểm tra các hoạt động thu, chi tại các cơ sở giáo dục; hướng dẫn các khoản thu, chi ngoài ngân sách đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập.

2.8. Sở Nội vụ: Chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công tỉnh; định kỳ báo cáo UBND tỉnh theo quy định; Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực thi công vụ tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh; Tổ chức điều tra lấy ý kiến của người dân, doanh nghiệp phục vụ công tác tham mưu, nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) tỉnh Vĩnh Phúc; Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách của Trung ương và của tỉnh đã ban hành liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức; Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh; Tổ chức Hội nghị, hội thảo, in ấn tài liệu; Học tập kinh nghiệm một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phục vụ nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công cấp tỉnh; Tổ chức lớp bồi dưỡng nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công cấp tỉnh.

2.9. Thanh tra tỉnh: Chủ trì, tham mưu với UBND tỉnh giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh theo thẩm quyền, góp phần nâng cao chỉ số trách nhiệm giải trình với người dân; Thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu về giải quyết khiếu nại tố cáo; cơ sở dữ liệu về kiểm soát tài sản tham nhũng trong công tác phòng chống tham nhũng theo kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện Đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác lập điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2023-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Tuyên truyền sâu rộng Luật Phòng chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và người dân. Xử lý nghiêm những vụ tham nhũng, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra tham nhũng.

2.10. Sở Lao động, Thương binh - Xã hội: Chủ trì, tham mưu với UBND tỉnh triển khai rà soát hộ nghèo, cập nhật kết quả rà soát vào hệ thống phần mềm quản lý hộ nghèo đảm bảo kịp thời các chính sách xã hội cho người nghèo.

2.11. Sở Công thương: Chủ trì, tham mưu với UBND tỉnh triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển điện lực trên địa bàn tỉnh.

2.12. Sở Giao thông vận tải: Chủ trì, tham mưu với UBND tỉnh triển khai xây dựng các cơ chế, chính sách hỗ trợ hoàn thiện hệ thống giao thông nông thôn đảm bảo các tiêu chí về nông thôn mới trên địa bàn tỉnh đến năm 2025.

2.13. Công an tỉnh: Chủ trì, tổ chức triển khai các giải pháp nhằm giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn khu dân cư; tiếp tục triển khai thực hiện tốt các Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy; phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc.

2.14. Tòa án tỉnh: Chủ trì, tham mưu với UBND tỉnh giải quyết kịp thời đúng quy định về tranh chấp dân sự tại địa phương.

2.15. Bảo hiểm xã hội tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, các cơ quan có liên quan tăng cường các giải pháp, biện pháp để thực hiện có hiệu quả công tác thu, thu nợ BHXH, BHYT; nâng cao chất lượng tổ chức dịch vụ thu



BHXH, BHYT đảm bảo tính chuyên nghiệp, hiệu quả và ngày càng nâng cao chất lượng phục vụ người tham gia BHXH, BHYT; cập nhật thông tin số định danh cá nhân/căn cước công dân của người tham gia BHXH, BHYT, BHTN với cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư và sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư phục vụ cho việc giải quyết thủ tục hành chính.

### **3. UBND các huyện, thành phố**

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ số hiệu quả quản trị và Hành chính công năm 2024, triển khai đến UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn các nội dung của kế hoạch này.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm quy định trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị trong việc tổ chức chỉ đạo, thực hiện và kiểm tra thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền. Đẩy mạnh hoạt động giám sát thực hiện các quy định pháp luật về giải quyết thủ tục hành chính ở cấp xã; tăng cường thực hiện các quy định của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở. Nâng cao hiệu quả các cuộc đối thoại với người dân, kịp thời giải quyết các ý kiến kiến nghị của người dân, của cử tri.

- Tăng cường giám sát chặt chẽ quá trình lập, xét duyệt và truyền thông về danh sách hộ nghèo, việc công bố, công khai ngân sách cấp xã, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và khung giá đất ở cấp xã.

- Rà soát các vấn đề tồn tại về môi trường ở từng địa bàn; đề xuất, kiến nghị các biện pháp giải quyết đối với từng vấn đề. Tăng cường cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị phục vụ công tác thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trong các khu dân cư đảm bảo hợp vệ sinh.

- Tăng cường theo dõi, giám sát hoạt động xả thải của các doanh nghiệp, các dự án xây dựng hạ tầng khu dân cư, đô thị trên địa bàn để kịp thời phát hiện và xử lý vi phạm về môi trường theo thẩm quyền; báo cáo kiến nghị cơ quan chức năng giải quyết đối với các vi phạm vượt thẩm quyền; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh nếu để xảy ra ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn.

- Thường xuyên đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, trực tiếp chỉ đạo công tác thanh tra chuyên ngành, kiểm tra công vụ tăng cường kiểm tra đột xuất tại cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý; chủ động phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp hướng dẫn, đôn đốc, giám sát, kiểm tra UBND cấp xã trong việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Chủ động Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung liên quan đến công tác khảo sát về PAPI thuộc thẩm quyền quản lý.

### **4. Chế độ báo cáo:**

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương định kỳ báo cáo UBND tỉnh tình hình triển khai Kế hoạch này (qua Sở Nội vụ tổng hợp) (trước ngày 10/12/2023); Riêng các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì các nội dung thành phần theo Phụ lục xây dựng Báo cáo phân tích, đánh giá kết quả đạt được và



*đề xuất phương hướng, nhiệm vụ khắc phục những tồn tại, hạn chế nâng cao chỉ số PAPI năm tiếp theo (sau khi Chỉ số PAPI công bố 10 ngày).*

UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để kịp thời giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Nội vụ; | (b/c)
- TTTU; TTHĐND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, các đoàn thể tỉnh;
- Các huyện, thành ủy; UBND các huyện, thành phố;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Đài PTTH, Báo Vĩnh Phúc, Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- CPVP UBND tỉnh;
- CV NCTH VPUBND tỉnh;
- Lưu VT, TH4.

(316) *[Handwritten signature]*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Vũ Chí Giang**



**PHỤ LỤC: NHIỆM VỤ NÂNG CAO CHỈ SỐ HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH VINH PHÚC NĂM 2024**  
(Kèm theo Kế hoạch số **151**/KH-UBND ngày **13** tháng **6** năm 2024 của UBND tỉnh)

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì, thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
<b>I</b>	<b>Chỉ số nội dung 1: Tham gia của người dân ở cấp cơ sở</b>			
1	Tăng cường tuyên truyền, quán triệt, triển khai các nội dung theo quy định tại Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản có liên quan đến thực hiện dân chủ ở cơ sở.	UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
2	Tuyên truyền, phổ biến đầy đủ thông tin về các chính sách hiện hành; cơ cấu tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, nhân sự của các tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể lên Công thông tin - Giao tiếp điện tử tỉnh theo quy định.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
3	Tổ chức tuyên truyền các văn bản của Trung ương và của tỉnh liên quan đến bầu trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố; vấn đề công khai, minh bạch trong bầu trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố.	UBND cấp huyện; UBND cấp xã	MTTQ và Đoàn thể các cấp, Sở Nội vụ	Năm 2024
4	Chỉ đạo thực hiện bầu trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố theo đúng quy định tại Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản có liên quan đến thực hiện dân chủ ở cơ sở.	UBND cấp huyện; UBND cấp xã	MTTQ và Đoàn thể các cấp	Năm 2024
5	Thực hiện công khai, minh bạch và tổ chức kiểm tra, giám sát các nguồn đóng góp tự nguyện từ người dân theo đúng quy định của pháp luật	Sở Tài chính; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	MTTQ; Đoàn thể; các cơ quan liên quan	Năm 2024
<b>II</b>	<b>Chỉ số nội dung 2: Công khai minh bạch trong hoạch định chính sách</b>			
1	100% các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh được đăng tải kịp thời trên Cơ sở quốc gia về pháp luật theo quy định của Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
2	100% văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương của tỉnh được tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu đến nhân dân, trong đó có Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thực hiện	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
3	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành của tỉnh liên quan đến quyền tiếp cận thông tin công dân (Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024



TT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì, thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
4	Công khai Quy chế nội bộ thuộc trách nhiệm của cơ quan để thực hiện việc cung cấp thông tin theo quy định.	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
5	Thực hiện nâng cao hiệu quả Cổng thông tin giao tiếp điện tử và Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương.	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Sở Thông tin và truyền thông	Năm 2024
6	Rà soát, phân loại, lập danh mục các thông tin phải được công khai và không được công khai; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin mà cơ quan có trách nhiệm cung cấp, không cung cấp; duy trì, lưu giữ, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin do cơ quan, đơn vị tạo ra.	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và truyền thông	Năm 2024
7	Số hóa các văn bản, hồ sơ, tài liệu và kết nối mạng điện tử trên toàn quốc để truy cập thông tin từ các hệ thống khác nhau theo quy định.	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Năm 2024
8	Tổ chức điều tra lấy ý kiến của người dân, doanh nghiệp phục vụ công tác tham mưu, nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) tỉnh Vĩnh Phúc 2024.	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
9	Tổ chức Hội nghị, hội thảo, in ấn tài liệu; Học tập kinh nghiệm một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phục vụ nâng cao chỉ số Hiệu quả quản trị Hành chính công cấp tỉnh; Tổ chức lớp bồi dưỡng nâng cao chỉ số Hiệu quả quản trị Hành chính công cấp tỉnh.	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
10	Xây dựng Kế hoạch rà soát, tập huấn hướng dẫn cho cán bộ giám nghèo cấp huyện, cấp xã, một số thôn (khu) dân cư về quy trình rà soát hộ nghèo, cập nhật kết quả rà soát vào hệ thống phần mềm quản lý hộ nghèo; tổng hợp báo cáo, trình UBND tỉnh QĐ công bố kết quả rà soát trên toàn tỉnh.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	MTTQ tỉnh và UBND các huyện, thành phố	Năm 2024
11	Xây dựng Kế hoạch rà soát, tập huấn hướng dẫn cho cán bộ giám nghèo cấp xã, thôn (khu) dân cư về quy trình rà soát hộ nghèo, đôn đốc cập nhật kết quả rà soát của cấp vào hệ thống phần mềm quản lý hộ nghèo; Tổng hợp báo cáo kết quả rà soát trên địa bàn huyện, thành phố về Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.	UBND cấp huyện	MTTQ huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
12	Xây dựng kế hoạch rà soát hộ nghèo; tổ chức tuyên truyền; triển khai thực hiện rà soát hộ nghèo, Quyết định công nhận hộ nghèo, hộ thoát nghèo; Báo cáo kết quả rà soát về cấp huyện tổng hợp.	UBND các xã, phường, thị trấn	MTTQ và các Ban, ngành đoàn thể, cấp thôn	Năm 2024
13	Công khai thu, chi ngân sách cấp xã theo quy định.	UBND cấp xã	MTTQ và các đoàn thể	Năm 2024



TT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì, thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
14	Thực hiện tuyên truyền các quy định của Trung ương và của tỉnh về Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, giá bồi thường thu hồi đất	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Năm 2024
15	Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về nội dung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được công khai tại trụ sở UBND các cấp và trên Công thông tin điện tử của UBND cấp tỉnh, cấp huyện.	Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện	UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Năm 2024
16	Thực hiện nghiêm việc công bố, công khai, minh bạch về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương; tổ chức thực hiện việc xin ý kiến góp ý và tham gia của người dân và tiếp thu các ý kiến của người dân về quy hoạch, sử dụng đất trên địa bàn tỉnh theo Luật đất đai năm 2013.	UBND cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	Sở Tài nguyên và Môi trường	Năm 2024
<b>III</b>	<b>Chỉ số nội dung 3: Trách nhiệm giải trình với người dân</b>			
1	Chi đạo, hướng dẫn thực hiện Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/ 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ Trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ trưởng BNV; Thông tư 05/2022/TT- BNV ngày 23/5/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTUMTTQVN ngày 17/4/2008 của Chính phủ và Ủy Ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND tỉnh Quy định chức danh, mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách và mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia các hoạt động ở thôn, tổ dân phố; việc kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND ngày 23/7/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh.	UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị, xã hội cấp huyện, cấp xã	Năm 2024
2	Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã thuộc thẩm quyền.	UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
3	Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ không chuyên trách cấp xã, cấp thôn, tổ dân phố.	UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024



TT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì, thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
4	Giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật; Xử lý chuyên đơn đến người có thẩm quyền, cơ quan có thẩm quyền giải quyết và các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao.	Thanh tra tỉnh	Các sở, ngành, địa phương	Năm 2024
5	Giải quyết kịp thời, đúng quy định về tranh chấp dân sự tại địa phương.	Tòa án nhân dân tỉnh	Viện kiểm sát nhân dân, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các cấp	Năm 2024
<b>IV</b>	<b>Chỉ số nội dung 4: Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công</b>			
1	Triển khai kế hoạch thực hiện Đề án nâng cao hiệu quả quản lý sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh; Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra các cơ quan, đơn vị dụng ngân sách.	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
2	Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực thi công vụ tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
4	Tăng cường thông tin, giáo dục về sức khỏe cho người bệnh, thân nhân người bệnh và cộng đồng.	Sở Y tế	Các đơn vị liên quan	Năm 2024
5	Tổ chức đào tạo kỹ năng mềm; chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ y, bác sỹ, nhân viên y tế trên địa bàn tỉnh.	Sở Y tế	Các đơn vị liên quan	Năm 2024
6	Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra đối với các cơ sở, khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh.	Sở Y tế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
7	Tăng cường hướng dẫn các khoản thu, chi ngoài ngân sách đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập.	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các huyện, thành phố/ các cơ sở giáo dục	Năm 2024
8	Tổ chức thanh tra, kiểm tra hoạt động thu, chi tại các cơ sở giáo dục.	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các huyện, thành phố/ các cơ sở giáo dục	Năm 2024



TT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì, thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
9	Tăng cường thanh tra, kiểm tra các cơ sở giáo dục về một số vấn đề nóng, bức xúc được xã hội quan tâm, như : Dạy thêm học thêm, tình trạng lạm thu và các hành vi tiêu cực khác. Đồng thời xử lý kịp thời nghiêm minh các vụ việc tham nhũng (nếu có), công bố trên cổng thông tin điện tử.	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các huyện, thành phố/các cơ sở giáo dục	Năm 2024
10	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Cơ sở dữ liệu quốc gia về quản lý tài sản, thu nhập theo quy định của Luật phòng chống tham nhũng, theo nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 27/KH-UBND của UBND tỉnh ngày 08/02/2022 về triển khai thực hiện Đề án 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2023-2025, tầm nhìn đến năm 2030.	Thanh tra tỉnh	Công an tỉnh; các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
11	Tuyên truyền sâu rộng Luật Phòng chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và người dân. Xử lý nghiêm những vụ tham nhũng, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra tham nhũng.	Thanh tra tỉnh	UBND cấp huyện, cấp xã	Năm 2024
12	Tổ chức kiểm tra, thanh tra các đơn vị, địa phương, cán bộ, công chức, viên chức trong sử dụng ngân sách nhà nước nhất là cấp xã	Sở Tài chính	Thanh tra tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Năm 2024
13	Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách của Trung ương và của tỉnh đã ban hành liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức, quan tâm thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách đặc thù xây dựng đội ngũ trí thức và thu hút trọng dụng người có tài năng tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021-2025 theo Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, ĐVSN trực thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện	Từ khi thực hiện Nghị quyết
<b>V</b>	<b>Chỉ số nội dung 5: Thủ tục hành chính công</b>			
1	Thực hiện rà soát, đánh giá thủ tục hành chính thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính tối thiểu 20% so với quy định của Trung ương.	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
2	Triển khai, thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 09/7/2021 của UBND tỉnh về triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024



TT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì, thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
3	Triển khai, thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 09/4/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử. - Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển bằng phương thức điện tử; Tối thiểu 80% TTHC triển khai thanh toán trực tuyến, trong đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên.	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
4	Chỉ đạo các sở, ban, ngành rà soát, trình công bố dịch vụ công trực tuyến đảm bảo tối thiểu 80% TTHC có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến toàn trình, một phần. Trong đó, ít nhất 80% TTHC được tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình, một phần trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
5	Triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính. Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh. Sự hài lòng đạt tối thiểu 90%. Trong đó, lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường; Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
6	Triển khai, thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 25/5/2021 của UBND tỉnh về số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
7	Thực hiện công bố, công khai và cập nhật kịp thời thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính; 90% TTHC nội bộ giữa cơ quan được công bố và cập nhật kịp thời.	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
<b>VI</b>	<b>Chỉ số nội dung 6: Cung ứng dịch vụ công</b>			
1	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế thu hút nhân viên y tế có trình độ cao về công tác tại tỉnh Vĩnh Phúc; Tăng cường bác sỹ về tuyến cơ sở.	Sở Y tế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
2	Tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 26/5/2021 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về Kế hoạch tuyên truyền BHXH trên địa bàn tỉnh đến năm 2025.	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
3	Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng Tổ chức dịch vụ thu BHXH, BHYT đảm bảo tính chuyên nghiệp, hiệu quả và ngày càng nâng cao chất lượng phục vụ người tham gia BHXH, BHYT.	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024



TT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì, thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
4	Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, các cơ quan có liên quan tăng cường các giải pháp, biện pháp để thực hiện có hiệu quả công tác thu, thu nợ BHXH, BHYT, công tác phát triển người tham gia BHXH, BHYT nhằm hoàn thành các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 (Mục tiêu đến năm 2025 trên 95% dân số có thẻ BHYT; tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội đạt 45% lực lượng lao động)	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
5	Rà soát, bổ sung, cập nhật thông tin số định danh cá nhân/căn cước công dân của người tham gia BHXH, BHYT, BHTN với cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư và sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư phục vụ cho việc giải quyết thủ tục hành chính.	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
6	Triển khai chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đảm bảo chất lượng, hiệu quả.	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND cấp huyện	Năm 2024
7	100% các trường tiểu học triển khai dạy học ngoại ngữ, tin học cho học sinh lớp 3, 4 trở lên theo chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018.	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND cấp huyện	Năm 2024
8	Tổ chức điều tra xã hội học lấy ý kiến đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ công về y tế, giáo dục trên địa bàn tỉnh.	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Y tế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
9	Xây dựng Kế hoạch nâng cao sự hài lòng của người dân đối với chất lượng cung ứng dịch vụ của các cơ sở giáo dục công lập (Mục tiêu > 85% ).	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND cấp huyện	Năm 2024
10	Triển khai Đề án nâng cao chất lượng sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ công về y tế	Sở Y tế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	
11	Thực hiện Thỏa thuận hợp tác giữa UBND tỉnh Vĩnh Phúc và Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) về cơ chế phối hợp để EVN thực hiện tốt nhiệm vụ cung ứng điện và triển khai các dự án điện trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.	Sở Công Thương	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
12	Triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển điện lực, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh.	Sở Công Thương	Các đơn vị hoạt động điện lực trên địa bàn tỉnh; Các đơn vị liên quan	Năm 2024
13	Tiếp tục tham mưu, đề xuất tăng cường phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ.	Sở Giao thông vận tải	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Năm 2024



TT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì, thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
14	Tham mưu ban hành các Chỉ thị/ Chương trình/ Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chỉ thị/ Kế hoạch/ Công văn chỉ đạo của UBND tỉnh để triển khai thực hiện các chỉ đạo của Trung ương về công tác bảo đảm an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội.	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
15	Kiểm chế sự gia tăng của các loại tội phạm (Giảm 5%/năm); Tỷ lệ điều tra khám phá tội phạm về trật tự xã hội (đạt trên 75%); tiếp nhận, xử lý 100% tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố, tỷ lệ giải quyết đạt trên 90%.	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
16	Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, kiểm chế tai nạn giao thông và cháy nổ trên địa bàn tỉnh.	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
17	Chỉ đạo xây dựng mô hình phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc tại xã, phường, thị trấn đảm bảo an ninh, an toàn.	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
<b>VII</b>	<b>Chỉ số nội dung 7: Quản trị môi trường</b>			
1	Triển khai có hiệu quả Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn; tổ chức phân loại rác thải sinh hoạt tại hộ gia đình; nâng cao chất lượng thẩm định hồ sơ báo cáo đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường; tiếp nhận và xử lý kịp thời, không để tồn đọng các đơn thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo về ô nhiễm môi trường theo thẩm quyền; tăng cường thanh tra, kiểm tra giám sát bảo vệ môi trường, xử lý nghiêm các vi phạm (nếu có).	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở ban, ngành, UBND cấp huyện	Năm 2024
2	Tăng cường công tác kiểm soát chất lượng môi trường không khí, chất lượng môi trường nước trên địa bàn tỉnh; xây dựng và tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch bảo vệ môi trường không khí, kế hoạch quản lý chất lượng môi trường nước trên địa bàn tỉnh.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở ban, ngành, UBND cấp huyện	Năm 2024
3	Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, nhất là các dự án trọng điểm có nguồn phát thải lớn; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định về môi trường trong sản xuất, kinh doanh; biểu dương các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân điển hình, tiên phong thực hiện tốt trách nhiệm bảo vệ môi trường, ứng dụng sản xuất an toàn, thân thiện với môi trường, ít phát thải khí nhà kính; động viên, khen thưởng, khuyến khích, tạo điều kiện ứng dụng nhanh các sáng kiến, phát kiến mới, ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu".	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở ban, ngành, UBND cấp huyện	Năm 2024
4	Tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, thu gom rác thải và vệ sinh môi trường; triển khai các dự án nạo vét các kênh rạch thủy vực ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 38/2019/NQ-HĐND ngày 15/7/2019 của HĐND tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường; Công an tỉnh	Các Sở ban, ngành, UBND cấp huyện	Năm 2024



TT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì, thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
5	Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường, nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường, thu gom, xử lý rác thải và vệ sinh môi trường.	Sở Tài nguyên và Môi trường; Công an tỉnh	Các Sở ban, ngành, UBND cấp huyện	Năm 2024
6	Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra về việc xả thải chất độc hại gây ô nhiễm môi trường, đặc biệt là chất thải tại các KCN trên địa bàn tỉnh.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh và các cơ quan liên quan	Năm 2024
7	Đầu tư cho bảo vệ môi trường, nhất là hạ tầng thiết yếu như thu gom và xử lý nước thải, rác thải sinh hoạt, các điểm tập kết trung chuyển rác thải theo quy hoạch. Thu hút xã hội hóa đầu tư cho hoạt động thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt, xử lý rác thải sinh hoạt.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở ban, ngành, UBND cấp huyện	Năm 2024
<b>VIII</b>	<b>Chỉ số nội dung 8: Quản trị điện tử</b>			
1	Tham mưu với UBND tỉnh ban hành Đề án triển khai thực hiện cơ chế giao doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích đảm nhận một số công việc trong quá trình hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh; Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
2	Tham mưu, xếp hạng Chỉ số an toàn thông tin mạng của tỉnh Vĩnh Phúc trong top 10/63 tỉnh, thành phố.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
3	Đẩy mạnh công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng phổ cập kỹ năng số cơ bản; kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số; an toàn thông tin; Tổ chức tập huấn, diễn tập về an toàn, an ninh mạng, an ninh thông tin cho cán bộ chuyên trách ngành công nghệ thông tin của các sở, ban, ngành, địa phương.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
4	Tổ chức hội nghị, hội thảo tuyên truyền, phổ biến cấp tỉnh về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
5	Tổ chức các cuộc thi, tìm hiểu, hình thức tuyên truyền, phổ biến về chuyển đổi số.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
6	Thu hút, khuyến khích người dân và doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ chính phủ số.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
7	100% các cơ quan nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã được kết nối vào mạng truyền số dữ liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng, Nhà nước.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
8	Tỷ lệ cơ quan nhà nước được đầu tư hoặc sử dụng hệ thống truyền hình hội nghị trực tuyến của tỉnh đạt trên 95%.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024



TT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì, thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
9	100% thực hiện tiếp nhận hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC và đồng bộ với Công Dịch vụ công quốc gia.	Các Sở ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Năm 2024
10	100% Lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm một cửa điện tử.	Các Sở ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Năm 2024
11	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính của đơn vị trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh hoặc Công DVC Quốc gia.	Các Sở ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Năm 2024
12	Tỷ lệ văn bản đi trên phần mềm quản lý văn bản ký số đạt 100%	Các Sở ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Năm 2024
13	Tỷ lệ xử lý, trả lời kịp thời các phản ánh, kiến nghị thuộc trách nhiệm của cơ quan trên Hệ thống đường dây nóng tiếp nhận, giải quyết phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân tỉnh Vĩnh Phúc đạt 100%.	Các Sở ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Năm 2024
14	Tỷ lệ báo cáo định kỳ của cơ quan được thực hiện qua hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh đạt 100%.	Các Sở ban, ngành, UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh	Năm 2024
15	Tỷ lệ hoạt động giám sát, kiểm tra được thực hiện thông qua môi trường số đạt trên 30%.	Các Sở ban, ngành, UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	Năm 2024
16	Tỷ lệ hình thức họp trực tuyến của các cơ quan với các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan đạt trên 60%.	Các Sở ban, ngành, UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	Năm 2024
17	100% các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Thủ trưởng cơ quan được cập nhật trên hệ thống quản lý khiếu nại, tố cáo do Thanh tra tỉnh triển khai (tính từ thời điểm nhận bàn giao phần mềm và hướng dẫn sử dụng).	Thanh tra tỉnh	Các Sở ban, ngành, UBND cấp huyện	Năm 2024
18	100% cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024
19	Cập nhật dữ liệu các trang, chuyên mục: Chuyên đổi số của tỉnh; Chuyên đổi số, Chính quyền số trên Công Thông tin - Giao tiếp điện tử của tỉnh, của Sở Thông tin và Truyền thông hoặc mạng xã hội (trên 240 tin, bài/năm).	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2024